

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B án số: 37/2020/HSST

Ngày: 20/7/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Nguyễn Khánh Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Công Tiên**

2. Ông **Nguyễn Phú Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Bửu Thanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy B, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1969, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: chăn nuôi; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Võ Thị L (đã chết); Vợ: Trần Thị D, sinh năm 1977; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1962, tại Hưng Yên; Nơi cư trú: Cách Mạng Tháng Tám, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: đã nghỉ hưu; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (còn sống); Vợ: Lâm Thị V, sinh năm 1962; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 31/12/2019 lực lượng chức năng công an quận Bình Thủy tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Huy B có hành vi bán số đề qua điện thoại di động tại nhà số ..., phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Tang vật thu giữ,

tạm giữ của Nguyễn Huy B gồm 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 355752101166525 kèm hai sim số 0913.785.226 và 0932.81.729 (đã qua sử dụng); thu giữ của Nguyễn Văn H gồm 01 điện thoại di động Iphone 6, màu gold, số Imel 356148092572418 kèm sim số 0949.075.067 (đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 5.880.000đồng.

Quá trình kiểm tra điện thoại di động đã thu giữ của Nguyễn Huy B, Nguyễn Văn H và tiến hành làm việc với các đối tượng có liên quan đã xác định được như sau: Nguyễn Huy B bắt đầu bán số đề vào khoảng đầu tháng 12/2019, hằng ngày B bán số đề bằng hình thức người mua sẽ đến gặp trực tiếp hoặc gọi tin nhắn, điện thoại cho B qua số điện thoại 0913.785.226 để nói rõ con số cần mua, trường H người mua số đề gọi tin nhắn SMS thì B sẽ soạn lại tin nhắn SMS có các con số đề cần mua kèm theo chữ “ok”- nghĩa là đồng ý bán- sau đó B sẽ tổng H và giữ lại để tính thắng thua với những người mua số đề.

Hình thức bán số đề và cách tính thắng thua cụ thể là: số đầu- số đuôi: mua 1.000đồng, trúng 70.000đồng, kết quả căn cứ vào hai con số của lô đầu và hai số cuối của lô đặc biệt; bao lô 02 con số: mua 1.000đồng, trúng 70.000đồng, kết quả căn cứ vào hai con số cuối của các lô số mở thưởng; bao lô 03 con số: mua 1.000đồng trúng 600.000đồng, kết quả căn cứ vào 03 con số cuối của các lô số mở thưởng. Tất cả các lô số mở thưởng để tính thắng thua đều căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh mở thưởng trong ngày.

Trong thời gian từ ngày 29/12/2019 đến ngày 30/12/2019 Nguyễn Văn H đã sử dụng số điện thoại 0949.075.067 gửi tin nhắn SMS qua số điện thoại 0913.785.226 của Nguyễn Huy B để mua số đầu số đuôi của đài Hà Nội (Miền Bắc). Qua thống kê các phôi đề do Nguyễn Huy B bán cho Nguyễn Văn H đã xác định tổng số tiền dùng để đánh bạc ngày 29/12/2019 đài Hà Nội là 8.250.000đồng (trong đó tiền bán số đề là 4.050.000đồng, số tiền trúng là 4.200.000đồng) và ngày 30/12/2019 đài Hà Nội là 9.600.000đồng (trong đó tiền bán số đề là 3.300.000đồng, số tiền trúng là 6.300.000đồng). Tuy nhiên giữa B và H chỉ mới tính tiền thắng thua mua bán số đề nhưng chưa thực hiện việc chung chi tiền thắng thua trên thực tế, hiện B còn thiếu H số tiền 4.620.000đồng.

Đối với những người gặp trực tiếp Nguyễn Huy B để mua số đề do chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bình Thủy sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

B cáo trạng số 36/CT- VKSBT ngày 14/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố Nguyễn Huy B và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả kiểm tra các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa hôm nay thông qua việc xét hỏi bị cáo đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Huy B bán số đề ăn thua bằng tiền cho Nguyễn Văn H vào ngày 29 và 30/12/2019; bị cáo B đã trực tiếp nhận tin nhắn mua số đề của H và giữ lại để tính thắng thua với bị cáo H, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.250.000đồng vào ngày 29/12/2019 và 9.600.000đồng ngày 30/12/2019. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố theo cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Huy B và Nguyễn Văn

H phạm tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường H ít nghiêm trọng; bị cáo B phải nuôi một người con bị khuyết tật nặng; Bị cáo H có người thân có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Huy B từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng.

Xử phạt Nguyễn Văn H từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy sim số 0913.785.226 và 0949.075.067

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 355752101166525 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Iphone 6, màu gold, số Imel 356148092572418 (đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy B sim số 0932.871.729; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.880.000đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Buộc Nguyễn Huy B phải nộp số tiền 4.620.000đồng sung công.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Hội đồng xét xử thấy rằng: căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định bị cáo B là người nhận ghi số đề cho khách bằng cách trực tiếp nhận phôi và qua tin nhắn điện thoại sau đó tổng H phôi đề và tự giữ lại làm thầu, trực tiếp ăn thua với những người ghi số của bị cáo. Căn cứ vào các chứng cứ thu thập được đã đủ cơ sở chứng minh ngày 29/12/2019 và 30/12/2019 bị cáo H đã nhận ghi số đề cho bị cáo H qua tin nhắn điện thoại. Hình thức ăn thua là số đầu - đuôi, bao lô 2 con số: mua 1.000đồng, trúng 70.000đồng; bao lô 3 con số: mua 1.000đồng trúng 600.000đồng. Đối với bị cáo H là người mua số đề của bị cáo B với số tiền 4.050.000đồng vào ngày 29/12/2019 và 3.300.000đồng ngày 30/12/2019 và cả hai ngày bị cáo H đều trúng số với số tiền 4.200.000đồng ngày 29/12/2019 và 6.300.000đồng ngày 30/12/2019. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo là 8.250.000đồng vào ngày 29/12/2019 và 9.600.000đồng

ngày 30/12/2019. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của cờ bạc, bị cáo là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật, gây mất an ninh trật tự, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa ở địa phương. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nên cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường H ít nghiêm trọng; bị cáo B phải nuôi một người con bị khuyết tật nặng; Bị cáo H có người thân có công với cách mạng nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo phạm tội hai lần nên thuộc trường H phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 355752101166525 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Iphone 6, màu gold, số Imel 356148092572418 (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công.

- 02 sim số 0913.785.226 và 0949.075.067 các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 sim số 0932.871.729 của bị cáo B không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo B là phù H.

- Đối với số tiền 4.620.000đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên buộc bị cáo B phải nộp lại để sung công.

- Đối với số tiền 5.880.000đồng do bị cáo H giao nộp không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị H là phù H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Nguyễn Huy B và Nguyễn Văn H** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Huy B** 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng)

Nguyễn Văn H 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng)

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 355752101166525 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Iphone 6, màu gold, số Imel 356148092572418 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy 02 sim số 0913.785.226 và 0949.075.067.

Buộc bị cáo Nguyễn Huy B phải nộp số tiền 4.620.000đồng (*bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) sung công.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy B 01 sim số 0932.871.729; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.880.000đồng (*năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo B án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND Q. Bình Thủy
- NTG-CAQ.Bình Thủy
- Thi hành án Q. Bình Thủy
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ

Đặng Nguyễn Khánh Xuân